

BỘ TÀI CHÍNH**BỘ TÀI CHÍNH****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 98/2007/TT-BTC

Hà Nội, ngày 09 tháng 8 năm 2007

THÔNG TƯ

**sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư số 33/2007/TT-BTC
ngày 09/4/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn quyết toán
dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn nhà nước**

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/7/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Căn cứ Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 của Chính phủ về Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình;

Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điểm của Thông tư số 33/2007/TT-BTC ngày 09/4/2007 của Bộ Tài chính hướng dẫn quyết toán dự án hoàn thành thuộc nguồn vốn Nhà nước như sau:

1. Sửa đổi điểm 5, Phần I như sau:

“5. Đối với các dự án có nhiều hạng mục công trình, tùy theo quy mô, tính chất và thời hạn xây dựng công trình, chủ đầu tư có thể thực hiện quyết toán vốn đầu tư xây dựng cho từng hạng mục

công trình hoặc toàn bộ công trình ngay sau khi hạng mục công trình, công trình hoàn thành đưa vào khai thác sử dụng theo yêu cầu của người quyết định đầu tư. Giá trị đề nghị quyết toán của từng hạng mục công trình bao gồm: chi phí xây dựng, chi phí thiết bị, chi phí tư vấn và các khoản chi phí khác có liên quan trực tiếp đến hạng mục đó. Sau khi toàn bộ dự án hoàn thành, chủ đầu tư tổng quyết toán toàn bộ dự án trình người có thẩm quyền phê duyệt và phân bổ chi phí chung của dự án cho từng hạng mục công trình thuộc dự án”.

2. Sửa đổi điểm 2 Mục V, Phần II như sau:

“2. Chủ đầu tư tổ chức lựa chọn nhà thầu kiểm toán theo quy định của pháp luật về đấu thầu và ký kết hợp đồng kiểm

toán quyết toán dự án hoàn thành theo quy định của pháp luật về hợp đồng”.

3. Sửa đổi điểm 2 (2.1.3) Mục VI, Phần II như sau:

“2.1.3. Thẩm tra chi phí đầu tư:

Các khoản chi phí đầu tư của dự án có thể được thực hiện bởi 2 phương thức:

- Chủ đầu tư (ban quản lý dự án) tự thực hiện;

- Các nhà thầu thực hiện theo hợp đồng.

a) Thẩm tra những công việc do chủ đầu tư (ban quản lý dự án) tự thực hiện:

- Những công việc do chủ đầu tư (ban quản lý dự án) tự thực hiện bao gồm các khoản mục chi phí thuộc chi phí quản lý dự án và các gói thầu chủ đầu tư được phép tự thực hiện theo quy định của pháp luật về đấu thầu.

- Thẩm tra các nội dung, khối lượng trong bản tính giá trị đề nghị quyết toán của chủ đầu tư với biên bản nghiệm thu khối lượng; đối chiếu đơn giá trong bản tính giá trị đề nghị quyết toán của chủ đầu tư với đơn giá trong dự toán được duyệt đảm bảo phù hợp với định mức, đơn giá của Nhà nước hoặc phù hợp với nguyên tắc lập định mức, đơn giá theo quy định của Nhà nước. Qua đó xác định được giá trị quyết toán của công việc

hoặc gói thầu do chủ đầu tư (ban quản lý dự án) tự thực hiện.

b) Thẩm tra những công việc do các nhà thầu thực hiện theo hợp đồng:

Tùy theo đặc điểm, tính chất của dự án, công trình xây dựng; với tất cả các loại hợp đồng trong hoạt động xây dựng; các bên tham gia ký kết hợp đồng phải thỏa thuận giá hợp đồng xây dựng theo một trong các hình thức:

- Giá hợp đồng trọn gói;

- Giá hợp đồng theo đơn giá cố định;

- Giá hợp đồng theo giá điều chỉnh;

- Giá hợp đồng kết hợp 3 hình thức giá trên.

b.1) Thẩm tra đối với hợp đồng theo hình thức “Giá hợp đồng trọn gói” (không phân biệt hình thức lựa chọn nhà thầu):

- Đối chiếu các yêu cầu, nội dung công việc, khối lượng thực hiện, đơn giá trong bản tính giá trị đề nghị quyết toán A-B với các yêu cầu, nội dung công việc, khối lượng thực hiện, đơn giá ghi trong hợp đồng, bản tính giá hợp đồng và các tài liệu kèm theo hợp đồng. Qua đó xác định được giá trị quyết toán của hợp đồng.

- Khi nhà thầu thực hiện đầy đủ các yêu cầu, nội dung công việc, đúng khối

lượng thực hiện và đơn giá ghi trong hợp đồng, bản tính giá hợp đồng; thì giá trị quyết toán đúng bằng giá trọn gói của hợp đồng đã ký. Không chiết tính lại khối lượng cũng như đơn giá chi tiết đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quyết định trúng thầu.

b.2) Thẩm tra đối với hợp đồng theo hình thức “Giá hợp đồng theo đơn giá cố định” (không phân biệt hình thức lựa chọn nhà thầu):

- Đối chiếu với biên bản nghiệm thu khối lượng thực hiện để thẩm tra các yêu cầu, nội dung công việc, khối lượng thực hiện trong bản tính giá trị đề nghị quyết toán A-B; đối chiếu đơn giá trong bản tính giá trị đề nghị quyết toán A-B với đơn giá cố định ghi trong bản tính giá hợp đồng và các tài liệu kèm theo hợp đồng; giá trị quyết toán bằng khối lượng thực hiện đã được nghiệm thu đúng quy định nhân (x) với đơn giá cố định ghi trong hợp đồng.

b.3) Thẩm tra đối với hợp đồng theo hình thức “Giá hợp đồng theo giá điều chỉnh” (không phân biệt hình thức lựa chọn nhà thầu):

- Căn cứ điều kiện cụ thể của hợp đồng, xác định rõ phạm vi và phương thức điều chỉnh của hợp đồng. Trường hợp điều chỉnh về khối lượng phải căn cứ biên bản nghiệm thu khối lượng để

thẩm tra khối lượng. Trường hợp điều chỉnh về đơn giá phải căn cứ nguyên tắc điều chỉnh đơn giá ghi trong hợp đồng.

b.4) Thẩm tra đối với hợp đồng theo hình thức “Giá hợp đồng kết hợp” (không phân biệt hình thức lựa chọn nhà thầu):

- Hợp đồng theo hình thức “Giá hợp đồng kết hợp” phải xác định rõ phạm vi theo công trình, hạng mục công trình hoặc nội dung công việc cụ thể được áp dụng hình thức hợp đồng cụ thể: trọn gói, đơn giá cố định hoặc điều chỉnh giá. Việc thẩm tra từng phần của hợp đồng, theo từng hình thức hợp đồng, tương ứng với quy định tại các trường hợp b.1, b.2 và b.3 trên đây.

c) Thẩm tra các trường hợp phát sinh:

Các trường hợp phát sinh trong phạm vi hợp đồng:

- Trường hợp có những hạng mục hoặc một số nội dung công việc nào đó trong hợp đồng không thực hiện thì giảm trừ giá trị tương ứng của những nội dung đó theo hợp đồng.

- Trường hợp có khối lượng không thực hiện hoặc khối lượng được nghiệm thu thấp hơn ở bản tính giá hợp đồng thì giảm trừ phần khối lượng không thực hiện (hoặc thấp hơn) nhân (x) với đơn giá tương ứng ghi trong hợp đồng.

- Trường hợp có công việc phát sinh theo yêu cầu của chủ đầu tư, trong phạm vi hợp đồng, khối lượng phát sinh nhỏ hơn hoặc bằng 20% khối lượng công việc tương ứng ghi trong hợp đồng thì cộng thêm phần khối lượng phát sinh được nghiệm thu nhân (x) với đơn giá tương ứng ghi trong hợp đồng.

- Trường hợp có công việc phát sinh theo yêu cầu của chủ đầu tư, trong phạm vi hợp đồng, khối lượng phát sinh lớn hơn 20% khối lượng công việc tương ứng ghi trong hợp đồng hoặc khối lượng phát sinh không có đơn giá trong hợp đồng thì cộng thêm phần khối lượng phát sinh được nghiệm thu nhân (x) với đơn giá điều chỉnh do chủ đầu tư phê duyệt theo nguyên tắc điều chỉnh đơn giá khối lượng phát sinh đã ghi trong hợp đồng.

Trường hợp có công việc phát sinh theo yêu cầu của chủ đầu tư, ngoài phạm vi hợp đồng thì thẩm tra theo dự toán bổ sung đã được chủ đầu tư phê duyệt kèm theo hợp đồng bổ sung giá trị phát sinh này.

d) Việc lựa chọn hình thức hợp đồng, điều chỉnh giá hợp đồng, điều chỉnh đơn giá trong hợp đồng xây dựng phải tuân thủ quy định tại Nghị định số 99/2007/NĐ-CP ngày 13/6/2007 của Chính phủ về quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình. Riêng đối với dự án sử dụng vốn

Ngân sách nhà nước còn phải tuân thủ hình thức hợp đồng, điều kiện điều chỉnh giá hợp đồng, điều chỉnh đơn giá hợp đồng được ghi trong quyết định của người có thẩm quyền quyết định đầu tư”.

4. Sửa đổi điểm 2 (2.1) Mục VIII, Phần II như sau:

“2.1. Đối với các dự án từ nhóm B trở lên: Thủ trưởng đơn vị chủ trì thẩm tra quyết toán căn cứ chế độ, tiêu chuẩn, định mức chi tiêu theo quy định hiện hành của Nhà nước để duyệt dự toán chi phí thẩm tra, phê duyệt quyết toán theo các nội dung quy định tại điểm 2 (2.3) Mục VIII, Phần II, Thông tư số 33/2007/TT-BTC kèm theo giấy đề nghị thanh toán gửi chủ đầu tư. Chủ đầu tư và cơ quan thanh toán thực hiện thanh toán theo dự toán được duyệt”.

5. Sửa đổi điểm 2 Mục XI, Phần II như sau:

“2. Chế độ kiểm tra:

- Cơ quan tài chính các cấp: Định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra công tác quyết toán các dự án sử dụng vốn Ngân sách nhà nước của các đơn vị thuộc phạm vi quản lý; kịp thời uốn nắn các sai sót, xử lý vi phạm theo quy định.

- Bộ Tài chính: Định kỳ hoặc đột xuất kiểm tra công tác quyết toán các dự án quan trọng quốc gia, các dự án sử dụng

vốn Ngân sách nhà nước trong phạm vi cả nước; kịp thời uốn nắn các sai sót, xử lý vi phạm theo quy định”.

6. Thay thế cụm từ “Phụ trách kế toán” ở cuối Mẫu số 08/QTDA bằng cụm từ “Trưởng phòng”.

7. Hiệu lực thi hành: Thông tư này có hiệu lực sau 15 ngày, kể từ ngày đăng Công báo.

8. Xử lý chuyển tiếp: Những hợp đồng đã hoàn thành, nghiệm thu trước ngày có hiệu lực thi hành của Thông tư này; nếu

hợp đồng không quy định rõ hình thức giá hợp đồng tại Điểm 3 của Thông tư này, được áp dụng phương pháp thẩm tra theo quy định của các Thông tư hướng dẫn quyết toán trước Thông tư này, đảm bảo phù hợp với thời gian thực hiện hợp đồng và quy định của Nhà nước về hợp đồng./.

KT. BỘ TRƯỞNG
THỨ TRƯỞNG

Đỗ Hoàng Anh Tuấn